

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 648/2003/QĐ-NHNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy định về xử lý tài sản cầm cố của các
ngân hàng vay vốn tại Ngân hàng Nhà nước

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 12 tháng 12 năm 1997,

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 5 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ, Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy định về xử lý tài sản cầm cố của các ngân hàng vay vốn tại Ngân hàng Nhà nước

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc (Giám đốc) các ngân hàng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH

VỀ XỬ LÝ TÀI SẢN CẦM CỐ CỦA CÁC NGÂN HÀNG VAY VỐN TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 648/2003/QĐ-NHNN ngày 24/6/2003 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với việc xử lý tài sản cầm cố của các ngân hàng vay vốn tại Ngân hàng Nhà nước theo Quyết định số 251/2001/QĐ-NHNN ngày 30/3/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành Quy chế cho vay có bảo đảm cầm cố giấy tờ có giá ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước đối với các ngân hàng và Quyết định số 1085/2002/QĐ-NHNN ngày 7/10/2002 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành Quy chế thấu chi và cho vay qua đêm áp dụng trong thanh toán điện tử liên ngân hàng.

Điều 2. Tài sản cầm cố và các trường hợp xử lý

1. Tài sản cầm cố xử lý là các giấy tờ có giá đang được cầm cố tại Ngân hàng Nhà nước, bao gồm:

- a. Tín phiếu Kho bạc Nhà nước;
- b. Tín phiếu Ngân hàng Nhà nước;
- c. Các giấy tờ có giá khác theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

2. Ngân hàng Nhà nước thực hiện xử lý tài sản cầm cố để thu hồi nợ gốc và lãi nợ vay của các ngân hàng trong các trường hợp:

- a. Đến kỳ hạn trả nợ mà các ngân hàng không trả được nợ theo quy định tại Điều 15 Quy chế cho vay có bảo đảm cầm cố giấy tờ có giá ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước đối với các ngân hàng ban hành theo Quyết định số 251/2001/QĐ-NHNN ngày 30/3/2001.
- b. Các ngân hàng không trả được nợ sau thời gian quy định tại Điều 9 Quy chế thấu chi và cho vay qua đêm áp dụng trong thanh toán điện tử liên ngân hàng ban hành theo Quyết định số 1085/2002/QĐ-NHNN ngày 7/10/2002.
- c. Các trường hợp khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 3. Nguyên tắc xử lý tài sản cầm cố

1. Việc xử lý tài sản cầm cố được thực hiện công khai, thuận tiện, bảo đảm quyền và lợi ích của các bên, tiết kiệm chi phí và phù hợp với điều kiện thực tế của thị trường tiền tệ. Việc xử lý tài sản cầm cố được thực hiện theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 văn bản này.